

PHILIPS



Màn hình chơi game
Quad HD

Fast IPS Gaming
monitor

Evnia 3000

27" (68,5 cm)

2560 x 1440 (QHD)



27M3N3540Q

Nâng cao trải nghiệm chơi game của bạn

Màn hình Evnia Fast IPS này cung cấp khả năng chơi game mượt mà ở tốc độ làm mới có thể ép xung 210Hz trong khi vẫn tạo ra chất lượng cao. Game thủ cũng có thể xác định mục tiêu dễ dàng hơn với tính năng Smart Crosshair của màn hình này.

Các tính năng được thiết kế theo nhu cầu của người chơi game

- ShadowBoost: để làm cho các cảnh tối trở nên sống động.
- Evnia Precision Center: Tối đa hóa trải nghiệm chơi game của bạn
- Chế độ SmartImage Game được tối ưu hóa dành cho game thủ
- Chế độ LowBlue và Không nhấp nháy hình bảo vệ đôi mắt của bạn
- Smart Crosshair: để ngắm bắn tốt hơn và vui hơn

Được chế tạo cho những phim hành động nhanh

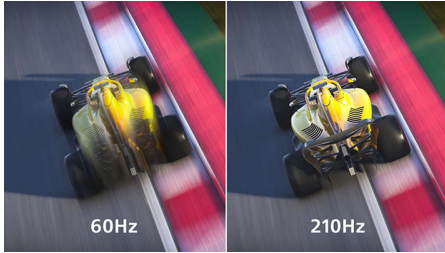
- Tốc độ làm mới 210Hz mang đến hình ảnh mượt mà, sống động
- Tấm nền Fast IPS: Để chơi game nhanh và hình ảnh rõ nét
- Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian trễ tín hiệu giữa thiết bị và màn hình

Hình ảnh sống động

- SmartContrast cho chi tiết đen sẫm
- Hình ảnh trong như pha lê với Quad HD 2560 x 1440 điểm ảnh

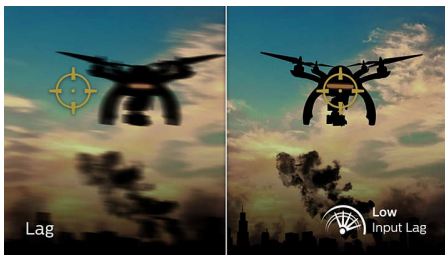
Những nét chính

Tốc độ làm mới 210Hz có thể ép xung



Bạn đang chơi game thi đấu với cường độ cao. Bạn cần một màn hình có hình ảnh siêu mượt, không bị trễ. Tốc độ khung hình thấp hơn có thể làm cho đối thủ trông có vẻ như nhảy từ chỗ này đến chỗ khác trên màn hình, khiến bạn khó nhắm đúng mục tiêu. Màn hình Philips Evnia này cung cấp tốc độ làm mới 210Hz có thể ép xung, nhanh hơn hiệu quả so với màn hình tiêu chuẩn. Bạn sẽ có được các hình ảnh quan trọng bị thiếu trên màn hình hiển thị chuyển động của kẻ thù theo chuyển động siêu mượt, nhờ vậy bạn có thể nhắm mục tiêu dễ dàng.

Độ trễ đầu vào thấp



Độ trễ đầu vào là độ trễ xảy ra giữa thời điểm thiết bị kết nối bắt đầu gửi khung hình lên màn hình và thời điểm màn hình thực sự hiển thị khung hình đó. Độ trễ đầu vào thấp giúp giảm thời gian chậm trễ giữa nhập lệnh từ thiết bị của bạn đến màn hình, cải thiện đáng kể hiệu quả khi chơi các game thi đấu tốc độ cao.

Fast IPS



Tính năng này được thiết kế cho các game hành động. Tấm nền này không chỉ cho phép chơi game hầu như không bị mờ mà còn kết hợp tốt với tốc độ khung hình cao để đảm bảo mang lại chất lượng hình ảnh sắc nét vượt trội.

Hình ảnh trong như pha lê



Màn hình của Philips mang đến hình ảnh trong như pha lê, Quad HD 2560x1440 hoặc 2560x1080 điểm ảnh. Sử dụng các tấm nền màn hình có hiệu suất cao với số điểm ảnh mật độ cao, được trang bị khả năng của các nguồn băng thông cao, những màn hình mới này sẽ khiến cho hình ảnh và đồ họa của bạn thật sống động. Cho dù bạn đang cần thông tin cực kỳ chi tiết theo yêu cầu chuyên nghiệp cho các giải pháp CAD-CAM, sử dụng ứng dụng đồ họa 3D hoặc các tiện ích tài chính hoạt động trên những bảng tính lớn, màn hình Philips sẽ mang đến cho bạn hình ảnh trong như pha lê.

SmartContrast



SmartContrast là công nghệ của Philips phân tích nội dung bạn đang hiển thị, tự động điều chỉnh màu và điều khiển cường độ ánh sáng nền để có

được video và hình ảnh sắc nét nhất, hoặc khi chơi trò chơi hiển thị những màu tối màu. Khi chế độ Tiết kiệm được chọn, độ phân giải được điều chỉnh và ánh sáng nền được tinh chỉnh để hiển thị vừa phải cho những ứng dụng văn phòng hàng ngày và tiêu thụ năng lượng ít hơn.

Chế độ LowBlue & Không nhấp nháy hình



Chế độ LowBlue và Công nghệ không nhấp nháy hình của chúng tôi đã được phát triển để giảm căng thẳng và mệt mỏi cho mắt thường do việc nhìn vào màn hình trong nhiều giờ liền.

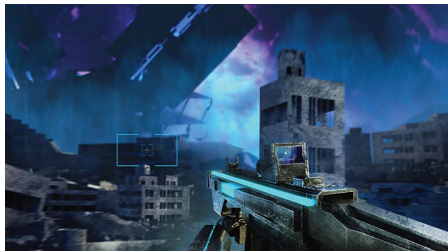
Chế độ SmartImage Game



Màn hình chơi game Philips mới có OSD truy cập nhanh được tinh chỉnh dành cho game thủ, cung cấp cho bạn nhiều lựa chọn. Chế độ "FPS" (Góc nhìn người thứ nhất) cải thiện các chủ đề sẫm màu trong game, cho phép bạn nhìn thấy các đối tượng ẩn trong các khu vực tối màu. Chế độ "Racing" điều chỉnh màn hình với thời gian phản hồi nhanh nhất, màu sắc mức cao, cùng với điều chỉnh hình ảnh. Chế độ "RTS" (Chiến lược thời gian thực) có một chế độ SmartFrame đặc biệt cho phép làm nổi bật các khu vực cụ thể và cho phép điều chỉnh kích thước và hình ảnh. Gamer 1 và Gamer 2 cho phép bạn lưu các cài đặt tùy chỉnh cá nhân dựa trên các game khác nhau, đảm bảo hiệu suất tốt nhất.

Những nét chính

Smart Crosshair



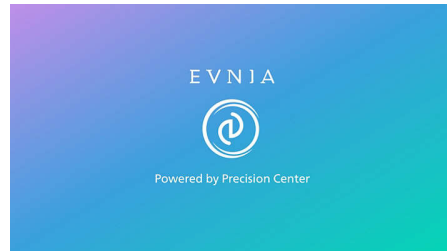
Màu của Tâm ngắm được cài đặt theo mặc định. Khi tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) được bật, màu sẽ thay đổi thành màu bổ sung cho màu nền. Tính năng Smart Crosshair (Tâm ngắm thông minh) nâng cao độ chính xác của việc ngắm bắn để bạn có thể phát hiện kẻ thù dễ dàng hơn.

ShadowBoost



Tính năng này tăng cường các cảnh tối theo cách tuyến tính. Tính năng ShadowBoost có ba mức có thể lựa chọn giúp tăng cường độ sáng tổng thể và cuối cùng cung cấp chất lượng hình ảnh đẹp với độ tương phản cao.

Evnia Precision Center



Evnia Precision Center là phần mềm để sử dụng được thiết kế để tối ưu hóa và cá nhân hóa màn hình Evnia. Cho dù bạn là game thủ bình thường hay chuyên nghiệp, phần mềm này cung cấp nhiều tùy chọn tùy chỉnh để phù hợp với phong cách chơi game độc đáo của bạn. Với các điều khiển trực quan và điều hướng liền mạch, Evnia Precision Center cung cấp cho bạn toàn quyền kiểm soát, cung cấp mọi thứ bạn cần để nâng tầm chơi game của bạn lên một tầm cao mới—ngay trong tầm tay bạn.



Các thông số

Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước bảng: 27 inch / 68,5 cm
Tỉ lệ kích thước: 16:9
Loại bảng LCD: Công nghệ IPS
Loại đèn nền: Hệ thống W-LED
Khoảng cách điểm ảnh: 0,2331mm (Ngang) x 0,2331mm (Dọc)
Độ sáng: 300 cd/m²
Số màu màn hình: 1,07 tỉ (8 bit+FRC)
Gam màu (diễn hình): sRGB 97%, DCI-P3 94%, AdobeRGB 90%*
Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1000:1
SmartContrast: Mega Infinity DCR
Thời gian phản hồi (thông thường): 1 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
Góc nhìn: 178° (Ngang) / 178° (Dọc), @ C/R > 10
Nâng cao hình ảnh: SmartImage game
SmartResponse: 1 ms (Thời gian điểm ảnh chuyển giữa hai mức xám)*
Độ phân giải tối đa: HDMI: 2560 x 1440@ 144Hz, 2560 x 1440@ 210Hz, 10bit, RGB/444
Khung xem hiệu quả: 596,736mm (Ngang) x 335,664mm (Dọc)
Tần số quét: HDMI: 30-218 kHz (Ngang)/ 48-144 Hz (Dọc), DP:30- 300 kHz (Ngang)/ 48-210 Hz (Dọc)
sRGB
Delta E: < 2 (sRGB)
Không bị nhấp
Mật độ điểm ảnh: 108 PPI
Chế độ LowBlue
Lớp phủ màn hình hiển thị: Chống chói, 3H, Độ lóa 25%
Độ trễ đầu vào thấp
Đồng bộ thích ứng
HDR: HDR10
Smart Crosshair
Shadow Boost

Khả năng kết nối

Đầu vào tín hiệu: HDMI 2.0x 2, DisplayPort 1.4 x 1
Âm thanh (Vào/Ra): Cổng ra tai nghe
HDCP: HDCP 2.3 (HDMI / DisplayPort), HDCP 1.4 (HDMI / DisplayPort)

Tiện lợi

Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS, sRGB, Windows 11 / 10
Tiện lợi cho người dùng: Bật/tắt nguồn, Menu/OK, Đầu vào/Lên, Chế độ game/Xuống, SmartImage game/Quay lại

Ngôn ngữ OSD: Tiếng Bồ Đào Nha Brazil, Tiếng Séc, Tiếng Hà Lan, Tiếng Anh, Tiếng Phần Lan, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Hy Lạp, Tiếng Hungary, Tiếng Ý, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc, Tiếng Ba Lan, Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Nga, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Thụy Điển, Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Tiếng Trung truyền thống, Ukraina
Tiện lợi khác: Khóa Kensington, Gắn VESA (100x100 mm)
Phần mềm điều khiển: Evnia Precision Center

Chân đế

Nghiêng: -5/20 độ

Công suất

Nguồn điện: Ngoài, AC 100-240 V, 50-60 Hz
Chế độ tắt: 0,3 W (diễn hình)
Chế độ bật: 29 W (diễn hình)
Chế độ chờ: 0,5 W (diễn hình)
Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 760 x 487 x 178 mm
Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 613 x 367 x 58 mm
Sản phẩm kèm chân đế (chiều cao tối đa): 613 x 474 x 257 mm

Trọng lượng

Sản phẩm với bao bì (kg): 8,6 kg
Sản phẩm kèm chân đế (kg): 4,8 kg
Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 4,1 kg

Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: Hoạt động: +12.000 ft (3.658 m), Không hoạt động: +40.000 ft (12.192 m)
Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40 °C
MTBF: 30.000 (Loại trừ đèn nền) giờ
Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60 °C

Tính bền vững

Môi trường và năng lượng: China RoHS
Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

Chứng nhận tuân thủ quy định: CCC, CECP, CEL

Tủ

Màu sắc: Đen
Bề mặt: Có vân



* Nhãn hiệu / thương hiệu "IPS" và những bằng phát minh về công nghệ có liên quan thuộc về chủ sở hữu tương ứng của chúng.
* Để có hiệu suất đầu ra tốt nhất, hãy luôn đảm bảo rằng card đồ họa của bạn có thể đạt được độ phân giải và tốc độ làm mới tối đa của màn hình Philips này.
* Giá trị thời gian phản hồi bằng SmartResponse
* Độ bao phủ Adobe RGB và DCI-P3 dựa trên CIE1976, Vùng màu sRGB dựa trên CIE1931, Vùng NTSC dựa trên CIE1976.
* Màn hình có thể trông khác với hình ảnh minh họa.
* Các sản phẩm và phụ kiện được liệt kê trên tờ rơi này có thể khác nhau tùy theo quốc gia và khu vực.